



CON AI BỎ BÊN CẦU ?

Ở các thành-phố lớn người ta thường thấy con trẻ yếu-ớt, ngây-thơ bị vút-bỏ bên đường, thật là tội-nghiệp. Có lẽ vì cha mẹ chúng nghèo-cực quá, có lẽ vì mẹ chúng dễ hoang, nên phải bỏ hoài chúng đi. Nếu không có ai biết mà cứu chúng, hoặc đem về nuôi, hoặc giao cho nhà nuôi trẻ mồ-côi, thì những mạng sống yếu-ớt đó sao khỏi chết mất!

Tại thành-phố Huế, phố Gia-hội, có một tòa nhà hai tầng ở về bên trái. Chủ nhà ấy là ông Nguyễn-hồng-Tâm, thơ-ký tại phủ Khâm-sứ. Mỗi ngày hai buổi ông ngồi chiếc xe nhà sơn vàng, chạy qua cầu Gia-hội, phố Paul Bert, cầu Trảng-tiền mà tới sở làm. Nhờ sự dành-giùm trong hai mươi năm trời, nên ông bà có tiền-của dư-dật, chỉ hiếm một nỗi không con. Tội-nghiệp! Hơn bốn mươi tuổi đầu mà không có lấy một mụn con để làm cho mình vui-vẻ! Khi thấy ông bà Thuyết ở cạnh nhà mình cũng vào trạc tuổi với mình mà được đông con nhiều cháu, thì ông bà Tâm tủi thân lắm.

Một bữa kia, mới bốn giờ sáng, thành-phố Huế còn yên-lặng, thì trên đường có hai cái xe bon-bon chạy, đưa ông bà Nguyễn-hồng-Tâm ra ga xe-lửa để đón người bà-con ở Vinh vào. Qua cầu Trảng-tiền, bốn người bỗng

giữt mình vì nghe tiếng con nít khóc:

Ông bà bảo dừng xe lại, rồi bước xuống xem sao. Trên lễ cầu có một đứa trẻ chừng ba tháng học trong khăn. Nó khóc vì đói lắm. Có lẽ người ta bỏ nó ở đây từ lúc đêm khuya. Bà Tâm vội-vã bồng nó đến dưới ánh đèn điện

mà xem, thì là một đứa con trai mập-mạp, đẹp-dẽ. Nó mở mắt nhìn bà. Có lẽ nó tưởng là mẹ nó đó...

Chính lúc ấy một thầy đội bò-lít đi qua, giơ tay chào ông bà Tâm mà hỏi rằng:

—Thưa ông bà, cái chi rứa?

Ông Tâm đem đầu-đuôi câu chuyện kể cho

thầy đội nghe và ngó ý muốn nuôi em bé đó làm con. Đoạn, thầy đội nói:

—Xin ông bà đem em bé này về trình ông cò, để tùy ý ông quyết-định.

Bấy giờ ông Tâm để vợ ra ga đón người bà-con, còn mình thì bồng đứa trẻ, cùng với thầy đội đi lên sở cò. Ông lại đem mọi sự kể cho ông cò nghe, và ngó ý mình. Ông cò lấy làm lạ, hỏi rằng:

—Ông muốn nuôi nó làm con hả?

—Vâng, vợ chồng tôi đã ngoài bốn mươi tuổi, không có con-cái gì cả, đêm ngày vẫn cầu Trời cho một mụn con. Nay chắc là Trời ban cho chúng tôi đó. Tôi xin nuôi-day nó tử-tế.

—Ông có lòng nhưn-đức như vậy

CHỈ còn một số báo nữa thì chúng ta sẽ bước sang năm mới để hoạt-động,—hoạt-động hầu cho Đảng Christ được hiển-vinh. Thánh-Kinh Báo đã sẵn sẵn đi quảng đường gay-go, rất mong toàn-thể Hội Tin-Lành Đông-Pháp hết lòng giúp-dỡ. Mỗi người mua báo và cõ-động một độe-giả, đó là việc ai cũng làm được. Làm được đã quý lắm, nhưng vui lòng làm lại quý hơn. Đứng đây, hỡi anh em! Thánh-Kinh Báo đáng có rất ít là 5.000 độe-giả. Anh em muốn nó lui hay tiến? Chúng tôi đoán được câu trả lời, nên xin thành-thực cảm ơn.—T. K. B.

thật đáng khen lắm. Nhưng ông phải ra tòa làm giấy nhận nó là con. Ông có bằng lòng không?

—Tôi rất bằng lòng.

—Như vậy, ông cứ đem nó về nhà nuôi. Tôi sẽ làm giấy trình tòa.

Ông Phán Tâm cảm ơn ông cò, rồi bồng con ra về. Ông bà vui-mừng quá đỗi, vì từ nay nhà-cửa sẽ bớt buồn-tẻ. Ông bà đặt tên con là Nguyễn-thượng-Liêm vì mong cho nó sau này ăn-ở ngay-thẳng, trong-sạch, không vì lợi dơ-bẩn mà làm sai lẽ công-bình.

Ông bà thương cậu Liêm như con ruột vậy. Khi cậu đau-yếu, mọc răng, ốm đau, thì ông bà chạy thầy chạy thuốc, thay nhau trông-nom săn-sóc, chẳng quản khó-nhọc chút nào. Ngày qua, tháng lại, cậu Liêm vào ở nhà ông bà Tâm đã được một năm. Bấy giờ cậu đã được mười lăm tháng, biết đi lững-chững, nói bập-bẹ. Ông bà nghe cậu gọi: «Ba! Má!» thì vui-vẻ khôn xiết.

Nhờ ơn Đức Chúa Trời, cậu Liêm lần lần lớn lên, được mọi người yêu-mến. Năm cậu lên bốn tuổi thì đạo Tin-Lành giảng đến thành-phố Huế. Ông bà Phán Tâm ở gần nhà giảng, nên thường đến nghe. Hai tháng sau, ông bà tin theo Đức Chúa Jê-sus-Christ, và hết sức nuôi-dạy con hiệp với đạo của Ngài.

Cậu Liêm thích đi nhà giảng lắm. Sáng Chúa-nhật, cậu mới thức dậy đã giục cha mẹ đi thờ-phượng Chúa. Có khi cậu ngồi một mình, vừa hát thơ thánh bí-ba bí-bô, vừa đập gót chơn xuống giường làm nhịp:

«Jê-sus yêu tôi, giọt huyết rơi

«Đề mở cửa ra ở trên trời;

«Rửa lòng sạch mà tha lỗi tôi,

«Đặt con nhỏ Ngài lên trên trời.

(Thơ thánh số 8)

Khi ông bà bảo cậu rằng: «Liêm đọc câu gốc cho ba má nghe nào!» thì cậu đứng ngay người, thông-thả đọc rằng: «Vi Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian, đến nỗi đã ban Con một của

Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư-mất mà được sự sống đời đời» (Giăng 3: 16).

Mỗi lần ông bà Phán Tâm qui gối cúi đầu cầu-nguyện, thì lại nức lòng cảm ơn Đức Chúa Trời vì Ngài đã ban cho mình viên ngọc quý, tức là cậu Liêm đó.



Hỡi các em đọc truyện này, các em hẳn nghĩ rằng cậu Liêm có phước lắm. Nếu ông bà Phán Tâm không cứu cậu đem về nhà nuôi-dạy từ-tử, thì cậu không thể nào sống được. Các em về phần linh-hồn cũng vậy. Ma-qui bỏ các em trên đường tội-lỗi. Nếu Đức Chúa Jê-sus không chịu chết để cứu các em, thì các em khôn-không là đường nào. Cậu Liêm kia làm đẹp lòng cha mẹ thế nào, thì các em cũng phải ăn-ở ngoan-ngoãn, chăm-chỉ học-hành, nói-năng lễ-phép, để được đẹp lòng Đức Chúa Jê-sus thế ấy. Tôi cũng muốn dặn các em một điều này nữa: Chắc các em không phải hết thầy tên là Liêm, nhưng các em nên ăn-ở ngay-thẳng luôn luôn, chỉ làm theo sự thật, thế mới là đẹp ý Chúa trọn- vẹn.—T. K. B.

KINH-THÁNH CHƠN-THẬT

(Tiếp theo trang 340)

«So với di-tích của những người đồng-thời với Áp-ra-ham để lại ở xứ Mê-sô-bô-ta-mi, thì di-tích của người Rô-ma để lại ở nước Anh thật nhỏ-mọn quá. Ở nước Anh ta chỉ còn thấy chữ La-tinh ghi trên ít nhiều mộ-chí, hoặc trên các công-thự đã đổ-nát, hoặc trên các đá dùng làm giới-hạn. Nhưng ở xứ Mê-sô-bô-ta-mi, Tiểu A-si, Ê-díp-tô, Sy-ri và Ba-tur, các nhà khảo-cổ tìm được nguyên cả những thơ-viện có vô-số bảng đất sét trên ghi đặc những chữ khiết-hình và nhiều thứ chữ khác.

«Nào có ai cấm các ông nói rằng Kinh-Thánh không chơn-thật. Nhưng khảo-cổ-học sẽ đáp lại các ông và các ông không còn cãi được.»—T. A. W.